**MỞ ĐẦU**

**1. Lý do chọn đề tài**

Hiện nay, nhu cầu mua sắm mỹ phẩm trực tuyến ngày càng tăng mạnh do tính tiện lợi, đa dạng sản phẩm và khả năng tiếp cận dễ dàng. Tuy nhiên, nhiều cửa hàng kinh doanh mỹ phẩm vẫn chưa đầu tư mạnh vào nền tảng website, dẫn đến hạn chế trong việc tiếp cận khách hàng tiềm năng và mở rộng thị trường. Đặc biệt, thương hiệu mỹ phẩm thiên nhiên CocoonVN cần một hệ thống bán hàng trực tuyến hiện đại để nâng cao trải nghiệm khách hàng, tối ưu hóa quy trình quản lý và gia tăng doanh thu.

Chính vì vậy, em quyết định chọn đề tài "Xây dựng website bán mỹ phẩm cho cửa hàng CocoonVN" nhằm thiết kế một giải pháp thương mại điện tử giúp cửa hàng dễ dàng quảng bá, kinh doanh sản phẩm trực tuyến, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý bán hàng. Website không chỉ giúp mở rộng thị trường mà còn góp phần xây dựng thương hiệu và tạo sự tin cậy cho khách hàng.

**2. Mục đích**

Đề tài "Xây dựng website bán mỹ phẩm cho cửa hàng CocoonVN" hướng đến việc phát triển một nền tảng thương mại điện tử chuyên nghiệp, hỗ trợ cửa hàng trong việc bán hàng trực tuyến và quản lý hoạt động kinh doanh. Cụ thể, đề tài có các mục tiêu sau:

* Xây dựng một website bán hàng hiện đại, giao diện thân thiện, giúp cửa hàng dễ dàng giới thiệu và trưng bày sản phẩm.
* Tối ưu hóa trải nghiệm mua sắm trực tuyến với hệ thống tìm kiếm, phân loại sản phẩm và giỏ hàng tiện lợi.
* Hỗ trợ quản lý sản phẩm, đơn hàng, khách hàng một cách hiệu quả, giúp tiết kiệm thời gian và chi phí vận hành.
* Tích hợp các phương thức thanh toán trực tuyến và vận chuyển linh hoạt, tạo sự thuận tiện cho người mua.
* Áp dụng các công nghệ web tiên tiến để đảm bảo hiệu suất và bảo mật hệ thống, giúp cửa hàng cạnh tranh tốt hơn trên thị trường mỹ phẩm.

**3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

**Đối tượng nghiên cứu**

* Các website bán hàng trực tuyến trong lĩnh vực mỹ phẩm.
* Các tính năng cần thiết cho một hệ thống thương mại điện tử như quản lý sản phẩm, đơn hàng, khách hàng, thanh toán và vận chuyển.
* Giao diện người dùng (UI/UX) nhằm nâng cao trải nghiệm mua sắm trực tuyến.
* Phương pháp tối ưu chi phí vận hành và cải thiện hiệu quả quản lý hệ thống.

**Phạm vi nghiên cứu**

* **Phạm vi nội dung:** Nghiên cứu và phát triển một website bán mỹ phẩm cho cửa hàng CocoonVN với các chức năng như hiển thị sản phẩm, giỏ hàng, thanh toán, quản lý đơn hàng và tài khoản khách hàng.
* **Phạm vi công nghệ:** Sử dụng HTML, CSS, JavaScript, ASP.NET MVC kết hợp với cơ sở dữ liệu SQL Server để xây dựng và quản lý hệ thống.
* **Phạm vi không gian:** Ứng dụng cho cửa hàng CocoonVN và khách hàng có nhu cầu mua mỹ phẩm trực tuyến tại Việt Nam.
* **Phạm vi thời gian:** Đề tài được thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định, bao gồm nghiên cứu, thiết kế, lập trình, kiểm thử và đánh giá hệ thống.

**4. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài**

**Ý nghĩa khoa học**

* Đề tài nghiên cứu các mô hình thương mại điện tử hiện đại và áp dụng các công nghệ lập trình tiên tiến để phát triển một hệ thống bán hàng trực tuyến hiệu quả.
* Cung cấp kiến thức về thiết kế, phát triển và tối ưu hóa website thương mại điện tử, góp phần vào việc ứng dụng công nghệ trong kinh doanh.
* Áp dụng các nguyên tắc thiết kế UI/UX để nâng cao hiệu suất và trải nghiệm người dùng.
* Đề tài có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho các nghiên cứu liên quan đến phát triển hệ thống thương mại điện tử trong ngành mỹ phẩm.

**Ý nghĩa thực tiễn**

* Giúp cửa hàng CocoonVN tiếp cận mô hình kinh doanh trực tuyến, mở rộng thị trường và tăng doanh thu.
* Cung cấp một nền tảng bán hàng chuyên nghiệp, hỗ trợ quản lý sản phẩm, đơn hàng và khách hàng hiệu quả.
* Nâng cao trải nghiệm mua sắm cho khách hàng với giao diện thân thiện, dễ sử dụng và tích hợp nhiều phương thức thanh toán.
* Góp phần thúc đẩy xu hướng chuyển đổi số trong lĩnh vực kinh doanh mỹ phẩm, giúp doanh nghiệp thích nghi với sự phát triển của thương mại điện tử.

**CHƯƠNG 1. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN**

**1.1. Giới thiệu chung về website**

Website bán mỹ phẩm cho cửa hàng CocoonVN là một nền tảng thương mại điện tử chuyên nghiệp, giúp khách hàng dễ dàng tìm kiếm, chọn mua sản phẩm và thực hiện thanh toán trực tuyến. Website không chỉ hỗ trợ quảng bá sản phẩm mà còn giúp cửa hàng quản lý hiệu quả các đơn hàng, khách hàng, kho hàng và chiến dịch kinh doanh.

Hệ thống website được thiết kế với giao diện thân thiện, tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, tích hợp các công nghệ hiện đại như ASP.NET MVC, SQL Server để đảm bảo hiệu suất và bảo mật. Các chức năng chính bao gồm:

* Quản lý sản phẩm theo danh mục.
* Hỗ trợ giỏ hàng và thanh toán trực tuyến.
* Quản lý đơn hàng và khách hàng.
* Tích hợp các phương thức vận chuyển và thanh toán đa dạng.

**1.2. Nghiên cứu hiện trạng và giải quyết vấn đề**

**1.2.1. Hiện trạng của công ty**

Cửa hàng CocoonVN là một thương hiệu mỹ phẩm thiên nhiên tại Việt Nam, chuyên cung cấp các sản phẩm chăm sóc da và tóc an toàn, lành tính. Tuy nhiên, hiện tại việc kinh doanh chủ yếu dựa vào các cửa hàng vật lý và mạng xã hội, chưa có hệ thống website bán hàng chính thức để mở rộng thị trường và tiếp cận khách hàng online một cách hiệu quả.

**1.2.2. Cơ cấu tổ chức**

Công ty được tổ chức thành các bộ phận chính:

* **Ban lãnh đạo:** Quản lý chiến lược kinh doanh và hoạt động công ty.
* **Bộ phận kinh doanh:** Tiếp cận khách hàng, tư vấn sản phẩm và chốt đơn hàng.
* **Bộ phận marketing:** Quảng bá thương hiệu, chạy quảng cáo và quản lý truyền thông.
* **Bộ phận kho vận:** Quản lý hàng tồn kho, đóng gói và giao hàng.
* **Bộ phận chăm sóc khách hàng:** Hỗ trợ giải đáp thắc mắc và xử lý khiếu nại.

**1.2.3. Mô tả hoạt động của các bộ phận**

* **Ban lãnh đạo**: Định hướng kinh doanh, kiểm soát hoạt động và quản lý tài chính.
* **Kinh doanh**: Tương tác với khách hàng, tư vấn và bán hàng qua các kênh truyền thống.
* **Marketing**: Quảng bá sản phẩm qua mạng xã hội, email marketing và quảng cáo.
* **Kho vận**: Quản lý nhập – xuất kho, đảm bảo cung ứng hàng hóa liên tục.
* **Chăm sóc khách hàng**: Hỗ trợ sau bán hàng, duy trì mối quan hệ với khách hàng.

**1.2.4. Xác định yêu cầu**

* **Yêu cầu chức năng:**
  + Quản lý danh mục sản phẩm, đơn hàng, khách hàng.
  + Hỗ trợ giỏ hàng và thanh toán trực tuyến.
  + Cung cấp công cụ quản trị cho cửa hàng.
* **Yêu cầu phi chức năng:**
  + Giao diện thân thiện, dễ sử dụng.
  + Hệ thống ổn định, bảo mật cao.
  + Khả năng mở rộng và tích hợp với các nền tảng khác.

**1.3. Giới thiệu về công nghệ, ngôn ngữ sử dụng**

**1.3.1. Giới thiệu về ngôn ngữ ASP.NET**

ASP.NET là một nền tảng phát triển ứng dụng web do Microsoft phát triển, được xây dựng trên nền tảng .NET Framework và .NET Core. ASP.NET giúp lập trình viên phát triển các ứng dụng web động, bảo mật và hiệu suất cao một cách dễ dàng. Với sự hỗ trợ mạnh mẽ từ Microsoft, ASP.NET liên tục được cải tiến và cập nhật để đáp ứng nhu cầu phát triển phần mềm hiện đại.

ASP.NET cung cấp nhiều công nghệ phát triển web như:

* **ASP.NET Web Forms**: Giúp xây dựng các ứng dụng web với giao diện trực quan, phù hợp với những người mới làm quen với lập trình web.
* **ASP.NET MVC**: Áp dụng mô hình MVC (Model-View-Controller) để tổ chức mã nguồn một cách rõ ràng, giúp dễ bảo trì và phát triển.
* **ASP.NET Web API**: Hỗ trợ xây dựng các dịch vụ web RESTful, giúp các ứng dụng khác nhau có thể giao tiếp với nhau thông qua HTTP.
* **ASP.NET Core**: Phiên bản cải tiến của ASP.NET, hỗ trợ đa nền tảng (Windows, macOS, Linux), tối ưu hiệu suất và dễ triển khai.

ASP.NET được đánh giá là một trong những nền tảng phát triển web mạnh mẽ và đáng tin cậy, đặc biệt là khi tích hợp với các công nghệ khác của Microsoft như SQL Server, Azure, và Visual Studio.

**1.3.2. Giới thiệu về mô hình MVC**

MVC (Model-View-Controller) là một mô hình thiết kế phần mềm phổ biến trong lập trình ứng dụng, đặc biệt là trong phát triển web. Mô hình này giúp tổ chức mã nguồn theo cách tách biệt giữa giao diện người dùng, logic xử lý và dữ liệu, giúp dễ bảo trì và mở rộng ứng dụng.

Mô hình MVC gồm ba thành phần chính:

* **Model**: Đại diện cho dữ liệu và logic nghiệp vụ của ứng dụng. Model chịu trách nhiệm truy xuất dữ liệu từ cơ sở dữ liệu, xử lý dữ liệu và thực hiện các quy tắc nghiệp vụ.
* **View**: Hiển thị giao diện người dùng, nhận dữ liệu từ Model và trình bày chúng theo định dạng mong muốn. View không chứa logic nghiệp vụ mà chỉ tập trung vào hiển thị.
* **Controller**: Điều phối luồng dữ liệu giữa Model và View. Controller nhận yêu cầu từ người dùng, xử lý dữ liệu (thông qua Model) và trả kết quả về View để hiển thị.

Ưu điểm của mô hình MVC:

* **Tách biệt rõ ràng giữa giao diện, logic xử lý và dữ liệu**, giúp mã nguồn dễ đọc, dễ bảo trì.
* **Dễ dàng mở rộng và phát triển ứng dụng** khi có nhu cầu thay đổi hoặc bổ sung tính năng.
* **Hỗ trợ kiểm thử (Unit Testing) tốt hơn** do các thành phần được tách biệt rõ ràng.
* **Tăng hiệu suất và khả năng tái sử dụng mã nguồn**, giúp phát triển ứng dụng nhanh chóng và linh hoạt hơn.

**1.3.3. Tổng quan về ngôn ngữ ASP.NET MVC**

ASP.NET MVC là một framework phát triển web dựa trên mô hình MVC của Microsoft. Đây là một trong những công nghệ phổ biến nhất trong phát triển ứng dụng web, giúp lập trình viên xây dựng các ứng dụng linh hoạt, dễ bảo trì và có hiệu suất cao.

**Các đặc điểm nổi bật của ASP.NET MVC:**

* **Tổ chức mã nguồn theo mô hình MVC**, giúp tách biệt logic nghiệp vụ, giao diện và dữ liệu, làm cho ứng dụng dễ bảo trì và mở rộng.
* **Hỗ trợ kiểm thử tự động**, giúp phát hiện và sửa lỗi sớm trong quá trình phát triển.
* **Tối ưu hóa hiệu suất và bảo mật**, nhờ tích hợp với các công nghệ bảo mật của Microsoft như Identity, OAuth, và bảo vệ chống tấn công CSRF, XSS.
* **Tích hợp dễ dàng với các thư viện JavaScript hiện đại** như jQuery, AngularJS, ReactJS, giúp xây dựng giao diện động và tương tác tốt.
* **Hỗ trợ routing linh hoạt**, giúp tạo URL thân thiện với SEO và dễ dàng điều hướng trong ứng dụng.
* **Khả năng mở rộng và tích hợp với các công nghệ khác** như Web API, SignalR, Entity Framework để phát triển ứng dụng web mạnh mẽ hơn.

Nhờ những ưu điểm trên, ASP.NET MVC được nhiều doanh nghiệp và lập trình viên lựa chọn để phát triển các ứng dụng web từ nhỏ đến lớn, đáp ứng nhu cầu đa dạng của người dùng.

**1.3.4. Cơ sở dữ liệu sử dụng SQL Server**

SQL Server là hệ quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ (RDBMS) do Microsoft phát triển, cung cấp các tính năng mạnh mẽ để lưu trữ, quản lý và xử lý dữ liệu.

**Các đặc điểm chính của SQL Server:**

* **Hiệu suất cao**: SQL Server tối ưu hóa truy vấn và hỗ trợ xử lý dữ liệu nhanh chóng, giúp ứng dụng hoạt động mượt mà.
* **Bảo mật mạnh mẽ**: Hỗ trợ các cơ chế bảo mật tiên tiến như mã hóa dữ liệu, xác thực người dùng và kiểm soát truy cập.
* **Quản lý dữ liệu lớn**: Hỗ trợ lưu trữ và xử lý dữ liệu lớn, phù hợp với các ứng dụng quy mô lớn và yêu cầu cao về hiệu suất.
* **Tích hợp tốt với ASP.NET**: SQL Server dễ dàng kết nối và tương tác với các ứng dụng ASP.NET thông qua Entity Framework, giúp thao tác dữ liệu dễ dàng hơn.
* **Sao lưu và khôi phục dữ liệu**: Hỗ trợ các cơ chế sao lưu tự động, phục hồi dữ liệu khi có sự cố, đảm bảo an toàn cho hệ thống.

Với những tính năng vượt trội, SQL Server là một lựa chọn phổ biến trong các ứng dụng web sử dụng ASP.NET, giúp đảm bảo tính ổn định và bảo mật cho hệ thống dữ liệu.

**CHƯƠNG 2. PHÂN TÍCH THIẾT KẾ HỆ THỐNG**

* 1. **Khảo sát hệ thống**
     1. **Mô tả nghiệp vụ hệ thống**
     2. **Yêu cầu chức năng**
     3. **Yêu cầu phi chức năng**
  2. **Các tác nhân và ca sử dụng của hệ thống**
     1. **Các tác nhân**
     2. **Các ca sử dụng**
  3. **Các biểu đồ**
     1. **Biểu đồ Usecase**
     2. **Biểu đồ phân rã Usecase**
  4. **Mô tả chi tiết các Usecase:(đăng nhập, đăng ký, tìm kiếm, quản lý giỏ hàng, …)**
  5. **Thiết kế biểu đồ lớp chi tiết:(đăng nhập, đăng ký, tìm kiếm, quản lý giỏ hàng, …)**
  6. **Thiết kế cơ sở dữ liệu**
     1. **Sơ đồ quan hệ dữ liệu**
     2. **Chi tiết các bảng dữ liệu**
  7. **Thiết kế giao diện**

**CHƯƠNG 3. CÀI ĐẶT VÀ TRIỂN KHAI**

**3.1. Giới thiệu về công cụ và môi trường cài đặt**

**3.2. Kết quả một số giao diện**

**3.2.1. Trang màn hình giao diện của khách hàng (Front-end): trang chủ, đăng ký, thông tin khách hàng, danh sách sản phẩm, chi tiết sản phẩm, giỏ hàng, đặt hàng, lịch sử giao dịch, kiểm tra đơn hàng, …**

**3.2.2. Trang màn hình giao diện của người quản trị (Back-end):**

**Quản lý: Danh mục, Sản phẩm, tài khoản, đơn hàng …**

**Thống kê doanh thu, báo cáo theo tháng, theo năm, SP bán chạy, SP bán chậm…**

**3.2.3. Một số giao diện khác**

**3.3. Kiểm thử**

**KẾT LUẬN**

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**